

Số: 106/2020/QĐST-HNGĐ

Việt Yên, ngày 23 tháng 6 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 177/2020/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 6 năm 2020 về việc tranh chấp hôn nhân và gia đình, giữa:

*Nguyên đơn:* Anh Chu Văn N, sinh năm 1978

Địa chỉ: Xóm Đ, xã T, huyện V, tỉnh Bắc Giang

*Bị đơn:* Chị Bùi Thị L, sinh năm 1989

Địa chỉ: Thôn B, xã T, huyện V, tỉnh Bắc Giang.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 57, 58 Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 6 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 177/2020/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 6 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 6 năm 2020 là tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

*Nguyên đơn:* Anh Chu Văn N, sinh năm 1978

Địa chỉ: Xóm Đ, xã T, huyện V, tỉnh Bắc Giang

*Bị đơn:* Chị Bùi Thị L, sinh năm 1989

Địa chỉ: Thôn B, xã T, huyện V, tỉnh Bắc Giang.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

**- Về quan hệ vợ chồng:** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Chu Văn N và chị Bùi Thị L.

- **Về con chung:** Anh Chu Văn N nuôi dưỡng cháu Chu Long H, sinh ngày 23/4/2010, chị Bùi Thị L nuôi dưỡng cháu Chu Bùi San S, sinh ngày 04/3/2012. Vấn đề cấp dưỡng nuôi con anh N và chị L không yêu cầu Tòa án giải quyết. Anh N và chị L được quyền thăm nom con chung theo quy định của pháp luật không ai được cản trở anh N và chị L thực hiện quyền này.

- **Về án phí:** Anh Chu Văn N phải chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí ly hôn anh đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2016/0001201 ngày 15/6/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện V. Xác nhận anh N đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm. Hoàn trả anh N 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2016/0001201 ngày 15/6/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện V.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- VKSND huyện V;
- Chi cục THADS huyện V;
- UBND xã T (giấy ĐKKH: Số 04 ngày 05/01/2009);
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- Các đương sự;
- Lưu: HS vụ án.

**THẨM PHÁN**

**(đã ký)**

**Đỗ Thị Tuyết**